

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HNGĐ-ST
Ngày 21 tháng 6 năm 2019
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Nguyệt
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Sương
Ông Trần Văn Sĩ

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Võ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Nam Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 35/2019/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐST - HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2019/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Hồng A - Sinh năm: 1997;
Trú tại: Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Khánh Hòa.
Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B - Sinh năm: 1995;
Trú tại Tổ dân phố G huyện N, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đinh Thị Hồng A trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn B tự nguyện kết hôn với nhau năm 2017, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 66/2017, cấp ngày 26/7/2017. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Nhưng từ tháng 2/2018, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do ông B không chăm lo cho cuộc sống gia đình và thường xuyên đánh đập bà. Mặc dù, bà đã khuyên can nhưng ông B không nghe mà còn chửi mắng, đánh đập bà nhiều hơn. Nay bà thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu

thuần vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông B.

- Về con chung: Bà và ông B có 01 con chung là Nguyễn Thiện C – Sinh ngày 03/5/2017. Bà yêu cầu được nuôi con chung Nguyễn Thiện C và không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn ông Nguyễn Văn B đến Tòa để làm việc nhưng ông B đều không có mặt để làm việc theo Giấy triệu tập và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án. Do đó, Tòa án không lấy được lời khai và không hòa giải được vụ án.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn B là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông B.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Hồng A và ông Nguyễn Văn B đã tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 66/2017, cấp ngày 26/7/2017. Nên quan hệ hôn nhân giữa bà Đinh Thị Hồng A và ông Nguyễn Văn B được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa, bà A vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn B. Xét lời khai của bà A thì thấy cuộc sống chung vợ chồng giữa bà A và ông B có nhiều mâu thuẫn trầm trọng mà không thể hàn gắn được. Hiện nay, tuy vợ chồng vẫn còn chung sống với nhau nhưng không ai quan tâm chăm sóc ai. Như vậy, mâu thuẫn giữa bà A và ông B đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án, ông B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa để Tòa án lấy lời khai và tham gia phiên hòa giải để giải quyết việc ly hôn nhưng ông B đã không có mặt để làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Điều đó chứng tỏ, ông B không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này nữa nên việc bà A yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông B là có

căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận yêu cầu này của bà A.

[3] Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà A và ông B có 01 con chung Nguyễn Thiện C – Sinh ngày 03/5/2017. Ly hôn, bà A yêu cầu được nuôi con chung Xét, bà A có thu nhập ổn định và xét cháu C còn nhỏ cần có sự chăm sóc của mẹ nên Hội đồng xét xử giao cháu C cho bà A trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến trưởng thành (đủ 18 tuổi) là phù hợp. Bà A không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét

Ông Nguyễn Văn B được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết ông B, bà A đều có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bà A phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, điểm b khoản 2 Điều 227, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Đinh Thị Hồng A:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Hồng A được ly hôn với ông Nguyễn Văn B.

- Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao 01 (Một) con chung Nguyễn Thiện C – Sinh ngày 03/5/2019 cho bà Đinh Thị Hồng A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Bà Đinh Thị Hồng A không yêu cầu ông Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn B được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết ông Nguyễn Văn B và bà Đinh Thị Hồng A đều có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đinh Thị Hồng A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Bà Đinh Thị Hồng A phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA /2018/0006621 ngày 11 tháng 03 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Bà Đinh Thị Hồng A đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh ;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;
- Ủy ban nhân dân xã P;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Nguyệt